

BÁO CÁO

Kết quả giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 28/02/2019 của Thường trực HĐND tỉnh thành lập Đoàn giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Đoàn giám sát đã làm việc với UBND các huyện (trừ huyện đảo Cồn Cỏ), thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị; quá trình giám sát đã kết hợp nghiên cứu các văn bản, báo cáo thực tế quá trình thực hiện các quy định của các địa phương, Đoàn giám sát báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh kết quả như sau:

I. Khái quát tình hình tổ chức, hoạt động thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Toàn tỉnh có 1.082 thôn, khu phố, trong đó có 858 thôn, 224 khu phố. Phân theo quy mô loại 1: 340 thôn, khu phố; loại 2: 535 thôn, khu phố; loại 3: 207 thôn, khu phố (theo tiêu chuẩn phân loại thôn, khu phố ban hành kèm theo Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND tỉnh).

Tổ chức của thôn, bản, khu phố phần lớn được hình thành lâu đời qua các thời kỳ, gắn liền với lịch sử truyền thống và đặc thù của vùng núi, biên giới, vùng biển, bãi ngang, vùng đồng bằng và đô thị. Có thôn, bản, khu phố hình thành sau ngày thống nhất đất nước 30/4/1975 do di dân phát triển kinh tế, di dân tái định cư, di dân phát triển đô thị. Hoạt động của thôn, bản, khu phố cơ bản ổn định, có nề nếp theo hình thức tự chủ, tự quản tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hầu hết các thôn, bản, khu phố đều xây dựng hương ước, quy ước xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư góp phần quan trọng trong việc giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, ổn định trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng - an ninh; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, thiết chế văn hóa cơ sở, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. Tình hình chỉ đạo, triển khai kế hoạch sắp xếp lại thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh

1. Công tác triển khai:

- Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt

động hiệu lực, hiệu quả” (viết tắt Nghị quyết số 18-NQ/TW); Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 7/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW. UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp xã; thôn, bản, khu phố; cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập (theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018) và Công văn số 2538/UBND-NC (ngày 18/6/2018) hướng dẫn sắp xếp, tổ chức lại thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh.

- Ban Thường vụ Huyện ủy các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện theo kế hoạch, đề án của tỉnh và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; đồng thời, phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các xã, phường, thị trấn thực hiện công tác sáp nhập thôn, bản và khu phố đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Ủy ban nhân dân các huyện đã chỉ đạo phòng Nội vụ phối hợp với các cơ quan liên quan và các xã, phường, thị trấn căn cứ các tiêu chí và nguyên tắc đã được xác định để tiến hành xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập thôn, khu phố; tổ chức lấy ý kiến nhân dân và thông qua HĐND cấp xã.

2. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân

Cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị xã hội đã tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, đảng viên và nhân dân về việc sắp xếp, sáp nhập thôn, bản, khu phố. Việc tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Hội nghị xây dựng phương án sáp nhập thôn, bản, khu phố, hội nghị lấy ý kiến về Đề án sáp nhập thôn, bản, khu phố; các hội nghị tiếp xúc cử tri; dành thời lượng thích hợp để tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, mở chuyên trang, chuyên mục đăng bài tuyên truyền. Đây là một cuộc sinh hoạt chính trị sâu rộng trong nhân dân, tác động đến đời sống, tâm tư, tình cảm, truyền thống của người dân, qua đó tạo chuyển biến về nhận thức đối với tổ chức, hoạt động thôn, bản, khu phố và tạo sự đồng thuận cao trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước.

III. Kết quả bước đầu

1. Về quy trình: Qua giám sát các địa phương đang áp dụng Thông tư 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ (sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 về tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố).

- Sau khi xây dựng dự thảo Đề án sáp nhập thôn, bản, khu phố, UBND các xã, phường, thị trấn chỉ đạo các thôn, bản, khu phố thuộc diện sáp nhập tổ chức họp cử tri đại diện hộ gia đình để biểu quyết.

- Khi cử tri đại diện hộ gia đình đồng thuận với tỷ lệ trên 50%, UBND các xã, phường, thị trấn hoàn chỉnh đề án trình HĐND cùng cấp xem xét thông qua.

- Sau khi Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua đề án sáp nhập, Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp trình Sở Nội vụ thẩm định.

2. Về sắp, xếp sáp nhập

a) Trước khi sáp nhập, toàn tỉnh hiện có 1.082 thôn, khu phố (858 thôn, 224 khu phố). Về tiêu chí sáp nhập quy định tại Đề án của UBND tỉnh thì sáp nhập các thôn, khu phố có nguồn gốc từ một làng trước đây; thôn mới thành lập và thôn có nguồn gốc lâu đời; sáp nhập các thôn, khu phố có quy mô số hộ gia đình dưới 50% theo quy định của Thông tư 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ (sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 về tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố), đó là: Thôn thuộc vùng đồng bằng dưới 200 hộ; thôn thuộc vùng miền núi dưới 100 hộ; khu phố thuộc đồng bằng dưới 250 hộ; khu phố thuộc miền núi dưới 150 hộ. Đối với thôn, khu phố có quy mô số hộ gia đình chưa đạt 50% so với quy định nhưng nằm cách xa các thôn, khu phố khác (vùng đồng bằng trên 2 km, miền núi trên 3 km) hoặc thôn, khu phố là một làng trước đây nhưng tối thiểu phải có quy mô số hộ gia đình trên 70 hộ đối với miền núi, trên 100 hộ đối với đồng bằng thì trước mắt giữ nguyên, sẽ xem xét sáp nhập trong giai đoạn 2021 - 2030. Riêng đối với các thôn thuộc vùng biên giới, UBND các huyện phải báo cáo UBND tỉnh cho ý kiến đối với từng trường hợp cụ thể.

b) Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập theo Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 còn lại 716 thôn, khu phố (552 thôn, 164 khu phố), đã giảm được 366 thôn, khu phố (thôn giảm 306, khu phố giảm 60).

c) Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ: Trong tổng số 716 thôn, khu phố: Có 324 thôn, khu phố đạt quy mô số hộ gia đình theo quy định (chiếm 45,25%), sau khi sáp nhập có thôn đạt đến 831 hộ như thôn Đông Sơn, xã Hải Sơn, huyện Hải Lăng; có 392 thôn, khu phố chưa đạt quy mô số hộ gia đình (chiếm 54,75%) trong đó có 125 thôn, khu phố đạt dưới 50% quy mô số hộ gia đình theo quy định (chiếm 17,45%). Nhân dân cơ bản đồng tình, nhiều địa phương có tỷ lệ nhất trí cao.

3. Về tên thôn

- Đối với các thị trấn, các phường sau khi sắp xếp, sáp nhập các khu phố mới được đặt tên cơ bản theo số tự nhiên.

- Đối với các xã, sau khi sắp xếp, sáp nhập thôn, bản mới hầu hết lấy tên ghép, hoặc tên về làng gốc, thôn gốc, một số ít lấy tên thôn, bản mới và được đại diện hộ gia đình đồng thuận trên 50% theo quy định.

Đánh giá chung:

- Tổ chức hoạt động của thôn, bản, khu phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong khu vực ở một xã, phường, thị trấn; là nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của cấp trên giao. Hiệu quả hoạt động của thôn, bản, khu phố không chỉ ở giá trị về mặt vật chất như các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, mà còn góp phần tăng cường sự đoàn kết của cộng đồng dân cư, củng cố niềm tin của người dân đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ thôn, bản, khu phố là những cán bộ năng nổ, nhiệt tình, là những người cùng ở, cùng làm, cùng sinh hoạt các đoàn thể ở khu dân cư, trực tiếp tổ chức người dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và mục tiêu của cộng đồng. Thời gian qua, hiệu quả hoạt động của thôn, tổ dân phố được các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân ghi nhận.

- Về công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 7/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng đề án, ban hành quyết định pháp lý; chỉ đạo các ngành, địa phương từ huyện đến cơ sở xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập, thực hiện quy trình lấy ý kiến nhân dân phù hợp với quy định của Pháp lệnh dân chủ cơ sở, đảm bảo về tiến độ, thời gian, nhân dân đồng tình. Đến nay, Hội đồng nhân dân các xã phường, thị trấn đã thông qua nghị quyết, UBND cấp xã đã hoàn thành hồ sơ báo cáo UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp gửi về Sở Nội vụ thẩm định.

Thường trực HĐND tỉnh đánh giá hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn, bản, khu phố trên địa bàn toàn tỉnh trong thời gian qua cơ bản đảm bảo các quy định của pháp luật; ổn định, phát huy dân chủ cơ sở, phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư góp phần ổn định chính trị xã hội ở cơ sở; công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 7/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

IV. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được về tổ chức hoạt động của thôn, bản, khu phố và công tác sáp nhập các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị vẫn còn bộc lộ một số khó khăn, hạn chế như sau:

1. Về quy mô số hộ gia đình của thôn, khu phố phân bố không đồng đều, một số thôn, khu phố có quy mô số hộ gia đình lớn, như thôn Mai Xá, xã Gio Mai, huyện Gio Linh có 930 hộ, 3.640 nhân khẩu; thôn Thượng Xá, xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng có 853 hộ, 2.997 nhân khẩu..., bên cạnh đó cũng có những thôn có quy mô số hộ gia đình rất thấp như thôn Tràng Sòi, xã Triệu Ái có 06 hộ, 17 nhân khẩu; thôn Đồng Giám, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong có 09 hộ, 47 nhân khẩu...thôn Lương Chánh, xã Hải Vĩnh, huyện Hải Lăng có 06 hộ, 13 nhân khẩu... Việc tổ chức thôn, bản, khu phố với quy mô nhỏ, phân tán trước hết ảnh hưởng đến huy động sức dân đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi phục vụ đời sống và phát triển sản xuất, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tuy vậy vẫn không giảm số lượng cán bộ không chuyên trách làm tăng ngân sách Nhà nước chi trả phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách và ngân sách khoán phụ cấp kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, khu phố; về quan điểm một số chính quyền cấp xã xem tổ chức của thôn bản, khu phố là cánh tay nối dài của chính quyền cấp xã, giao thêm nhiều nhiệm vụ ngoài chức năng tự chủ, tự quản

vốn có của nó, gây nhiều áp lực cho đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở thôn, bản, khu phố, đặc biệt là trưởng thôn, khu phố trưởng.

2. Về công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

a) Các địa phương khi xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập tuân thủ Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ, chú trọng thuần túy về tiêu chí quy mô dân số, xem xét chưa khách quan yếu tố đặc thù như truyền thống văn hóa làng, bản, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích văn hóa, di tích lịch sử, vị trí địa lý, kinh tế, an ninh quốc phòng, hạ tầng giao thông và các thiết chế văn hóa cơ sở.

b) Khi Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV và bãi bỏ Thông tư số 09/2017/TT-BNV, theo đó sửa đổi về tiêu chí quy mô hộ gia đình và nêu rõ các trường hợp đặc thù thì cơ quan chuyên môn chậm tham mưu đề UBND tỉnh chỉ đạo, gây lúng túng cho chính quyền cơ sở trong việc triển khai thực hiện.

3. Về quy trình

a) Một số biên bản họp dân tại một số thôn, khu phố chưa đảm bảo đúng quy trình của cuộc họp; số hộ gia đình tham gia họp so với tổng số hộ trong thôn, khu phố tỷ lệ không cao; một số thôn, khu phố có tỷ lệ hộ đồng thuận việc sắp xếp, sáp nhập tuy quá bán nhưng so với tổng số hộ trong thôn khu phố thì còn thấp, cách tính tỷ lệ cử tri đồng thuận chưa thống nhất giữa số cử tri đại diện hộ gia đình đi họp với tổng số hộ của thôn, khu phố; thể thức ban hành Nghị quyết thông qua của Hội đồng nhân dân xã một vài địa phương chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Đặt tên thôn sau khi sắp xếp, sáp nhập còn nhiều ý kiến khác nhau, tỷ lệ đồng thuận về đặt tên thôn không cao.

Hiện nay, đối với các khu phố mới sau khi sáp nhập thì hầu hết đặt tên theo số tự nhiên nên không có trở ngại. Tuy nhiên, đối với các thôn thì vẫn gặp một số vướng mắc. Chẳng hạn, việc đặt tên thôn mới phổ biến là ghép từ tên của các thôn sáp nhập nhưng phải đảm bảo có ý nghĩa với thôn cũ, vậy nên, trên thực tế khi sáp nhập nhiều thôn thì có một số trường hợp tên thôn mới rất dài nên bất tiện khi gọi và viết, như: thôn Pa Ka Ta Roa Cu Dùm (xã Hướng Lộc, huyện Hướng Hóa); thôn A Xói Ra Hang (xã A Túc, huyện Hướng Hóa); thôn Kim Đâu - Phi Thừa (xã Cam An, huyện Cam Lộ); thôn Thiết Hà Thượng Đại (xã Cam Chính, huyện Cam Lộ). Bên cạnh đó, việc ghép tên thôn nào trước, thôn nào sau cũng không dễ, đó là ưu tiên chọn theo tiêu chí nào trong các tiêu chí: Quy mô dân số; nguồn gốc lâu đời; có địa danh lịch sử, truyền thống cách mạng; có danh lam thắng cảnh; có nhiều người thành danh, học hành đỗ đạt... Thôn thì có tiêu chí này, thôn thì có tiêu chí khác nên khó thống nhất.

Ngoài ra, một số nơi đặt tên thôn mới theo cách bỏ hẳn tên các thôn cũ mà lấy một phần tên của xã ghép theo vị trí địa lý của thôn, như: Xã Hải Sơn, huyện Hải Lăng sáp nhập các thôn Hà Lộc, Lương Điền, Lương Hải, Như Sơn lấy tên là thôn Đông Sơn; các thôn Tân Điền, Trầm Sơn, Khe Mương, Tân Lý sáp

nhập lấy tên thôn Tây Sơn. Ở xã Triệu Long, huyện Triệu Phong, các thôn Bích Khê, Tân Định, An Mô sáp nhập lấy tên thôn Nam Long; thôn Phù Lưu, Vệ Nghĩa, Phương Ngạn sáp nhập lấy tên thôn Bắc Long... Cách làm này được nhân dân đồng thuận, thể hiện sự sáng tạo tuy không giữ được nét riêng của thôn cũ.

4. Công tác nắm tình hình, tâm tư, nguyện vọng, phản ánh của nhân dân trong quá trình sắp xếp, sáp nhập thiếu kịp thời. Hầu hết nhân dân băn khoăn về các thủ tục tư pháp, hộ tịch, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải điều chỉnh; sáp nhập, quy mô hộ gia đình tăng lên phải đóng góp thêm tiền xây dựng nhà văn hóa thôn đủ rộng để sinh hoạt; quy mô hộ gia đình lớn, địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, cách trở, đặc biệt tính chất vùng, làng khác nhau đòi hỏi cán bộ thôn phải nhiệt tình, có đủ năng lực phải có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, đồng thời phải có chính sách cho cán bộ thôn, khu phố khi tinh giảm bộ máy.

VI. Kiến nghị đề xuất:

Hiện nay Hội đồng nhân dân cấp xã đã ban hành nghị quyết thông qua việc sắp xếp, sáp nhập thôn, khu phố theo quy định tại Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ. Tuy nhiên, ngày 03/12/2018 Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 14/2018/TT-BNV sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV và bãi bỏ Thông tư số 09/2017/TT-BNV. Vì vậy Đoàn giám sát kiến nghị:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tiếp tục hướng dẫn và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện nghiên cứu, áp dụng đầy đủ các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện sắp xếp, sáp nhập thôn, bản, khu phố theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV để trình kỳ họp thứ 10, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII. Trong đó, thực hiện sáp nhập các thôn, bản, khu phố có quy mô số hộ gia đình dưới 50% quy mô số hộ gia đình quy định tại khoản 1, Điều 7 Thông tư 14/2018/TT-BNV. Khuyến khích sáp nhập, tăng quy mô thôn, bản, khu phố ở những nơi có đủ điều kiện; đồng thời nghiên cứu chưa sáp nhập một số thôn, bản còn khó khăn, có tính đặc thù về địa hình, địa lý, phong tục tập quán, nhất là vùng biên giới, vùng ven biển, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giao thông đi lại khó khăn (cụ thể: huyện Hướng Hóa và huyện Đakrông có một số thôn dọc tuyến biên giới Việt Lào; có một số thôn có số hộ rất ít nhưng mang tính đặc thù là vùng xa, địa bàn chia cắt, không liền kề...), chưa có đủ điều kiện để sáp nhập; đảm bảo nguyên tắc “Không chia tách các thôn, tổ dân phố đang hoạt động ổn định; thực hiện sáp nhập các thôn, tổ dân phố phù hợp với điều kiện, đặc điểm từng địa phương” nhằm bảo đảm sau khi sáp nhập thì hoạt động của thôn, bản, khu phố thuận lợi hơn, tăng cường công tác tự quản, phát huy dân chủ ở cơ sở, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân cao hơn trước.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Nội vụ thẩm định quy trình, thủ tục sắp xếp, sáp nhập thôn, khu phố theo đúng quy định của pháp luật và Pháp lệnh dân chủ cơ sở.

- Thống kê số lượng cán bộ thôn, bản, khu phố dôi dư sau khi sáp nhập và

nghiên cứu, xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đối với những cán bộ này.

- Chỉ đạo nghiên cứu ban hành quy chế hoạt động quản lý cộng đồng dân cư ở thôn, bản, khu phố theo hướng đa dạng hình thức quản lý (trong một thôn có thể có nhiều làng, nhiều cụm dân cư tự quản) và đề xuất điều chỉnh chính sách hỗ trợ đặc thù đối với những già làng, trưởng bản phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội tăng cường công tác tuyên truyền vận động trong nhân dân; giám sát phản biện quá trình thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước và công tác sắp nhập, sắp xếp thôn, bản, khu phố tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong nhân dân, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Trên đây là kết quả giám sát về tình hình tổ chức, hoạt động và công tác sắp nhập thôn, bản, khu phố của Thường trực HĐND tỉnh, kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường vụ tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Huyện ủy; UBND các huyện, TPĐH, TXQT;
- VPHĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Phòng TH;
- Lưu: VT HĐND.

776

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Dũng